

CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI THỰC VẬT – TẾT VÀ MÙA XUÂN

(Thời gian thực hiện: 4 tuần, từ ngày 30/12/2024 đến ngày 0/02/2025)

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác: Hô hấp, tay, lunge – bụng, chân theo hướng dẫn của cô	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Đánh xoay tròn 2 vai - Lung, bụng, lườn: Đứng cúi người về trước	- Tay: Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Đánh xoay tròn 2 vai. - Lung, bụng, lườn: Đứng cúi người về trước - Chân: Đứng, 1 chân nâng cao – gập gối - Tập kết hợp với bài hát " em yêu cây xanh, sắp đến tết rồi"
2	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác hô hấp, tay, lung – bụng, chân theo hiệu lệnh của cô	cúi về trước - Chân: Đứng, 1 chân nâng cao – gập gối	- Tay: Đánh xoay tròn 2 vai	
5	3	- Trẻ có thể kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng theo đường đích đặc		- Đi thay đổi hướng theo đường đích đặc	* Hoạt động học - Đi thay đổi hướng theo đường đích đặc - Đi thay đổi hướng đích đặc theo vật chuẩn. - Trò chơi vận động: Chim bay, ném bóng vào rổ
6	4	- Trẻ kiểm soát được vận động: Đi thay đổi hướng đích đặc theo vật chuẩn		- Đi thay đổi hướng đích đặc theo vật chuẩn	
7	3	- Trẻ phối hợp tay – mắt trong vận động: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay	- Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay		* Hoạt động học - Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay - Trò chơi vận động: Bắt bướm

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
8	4	- Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay			
9	3	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài: Bật về phía trước, trườn về phía trước		<ul style="list-style-type: none"> - Bật về phía trước - Trườn về phía trước 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học - 3 tuổi: Bật về phía trước. - 4 tuổi: Bật tách chân, khép chân qua 5 ô - Trò chơi vận động: Chuyền gạch
10	4	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài: Bật tách chân, khép chân qua 5 ô. Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6 m		<ul style="list-style-type: none"> - Bật tách chân, khép chân qua 5 ô. - Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6 m 	<ul style="list-style-type: none"> - 3 Tuổi: Trườn về phía trước - 4 tuổi: Bò chui qua ống dài 1,2 x 0,6 m - Trò chơi vận động: Kéo co <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCM: Thi hái quả
11	3	Trẻ thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau		<ul style="list-style-type: none"> - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Đan, té. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học - Thể dục sáng : Khởi động – Trẻ tập các loại cử động của bàn tay, ngón tay và cổ tay ... <p>*Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc NT: Làm đồ chơi, làm album ảnh, nặn, vẽ, xé dán tranh về chủ đề
12	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay. - Gập, mở, các ngón		<ul style="list-style-type: none"> - Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, 	

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		tay.		vẽ, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắn, nối.... - Gập giấy.	
13	3	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: Lắp ghép, tô, vẽ...		- Dán giấy. - Lắp ghép, tô, vẽ...	* Hoạt động chơi - Góc xây dựng: Lắp ghép hình: Công viên cây xanh, vườn cây ăn quả, vườn rau, vườn hoa ngày tết
14	4	- Trẻ phối hợp các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt trong một số hoạt động: - Trẻ biết vẽ hình cây, hoa, quả... - Lắp ghép, xâu dây		- lắp ghép hình. - Xâu, buộc dây. - Gập giấy	- Góc NT: Tô, vẽ, nặn, xé dán các loại hoa, quả, rau, cây xanh..

b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

15	3	Trẻ nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (thịt, cá, trứng, sữa, rau...).		- Nhận biết một số thực phẩm quen thuộc.	* Hoạt động học - TC về nhu cầu dinh dưỡng với sức khoẻ * Hoạt động ăn - Trò chuyện trong về các thực phẩm chế biến từ rau, củ, quả, ích lợi của chúng đối với sức khoẻ.
16	4	Trẻ biết một số thực phẩm cùng nhóm: - Rau, quả chín có nhiều vitamin.		- Nhận biết một số thực phẩm thông	- Trẻ làm quen, nhận biết một số món ăn hàng ngày: trứng rán, thịt rim đậu, giò xào

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
				thường trong các nhóm thực phẩm	thập cẩm, canh rau cải... - Trò chuyện ích lợi của chúng đối với sức khoẻ * Hoạt động chơi - Góc HT: Xem tranh ảnh, trò chuyện về món ăn từ rau củ quả... - Góc phân vai: Trẻ chơi nấu ăn, cửa hàng rau quả tươi... - Trải nghiệm: Bé làm cơm cuộn, dinh dưỡng của bé... - Tổ chức chơi phân loại các nhóm thực phẩm
17	3	Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: su su xào củ quả, canh rau cải...		- Nhận biết một số món ăn quen thuộc.	
18	4	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; gạo nấu cơm, nấu cháo...		- Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn.	
19	3	- Trẻ biết ăn để chống lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau: Rau, củ quả...		- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.	
20	4	- Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau Rau, củ quả...để có đủ chất dinh dưỡng		- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (้า chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	
33	3	- Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm	- Nhận biết một số hành		* Hoạt động chơi - Trò chuyện với trẻ về các

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		khi được nhắc nhở: c không tự ý uống thuốc, cười, đùa trong khi đang ăn uống, khi ăn quả có hạt	động nguy hiểm: cười, đùa trong khi đang ăn uống, khi ăn quả có hạt và phòng tránh khi được nhắc nhở		hành động nguy hiểm đến tính mạng khi ăn quả có hạt và phòng tránh, dạy trẻ không tự ý uống thuốc
34	4	- Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: cười, đùa trong khi đang ăn uống, khi ăn quả có hạt...			
35	4	Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: - Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: Có người ngã chảy máu, bị hóc hạt khi ăn...		Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ	* Hoạt động chơi - Trò chuyện về cách nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: Có người ngã chảy máu, bị hóc hạt... - Dạy kỹ năng: Không cười đùa khi ăn

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

36	3	- Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng: Vì sao cây lại héo, vì sao lá bị ướt	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi, tác hại của cây, hoa, quả quen thuộc. - Cách chăm sóc và bảo vệ cây. - Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen		* Hoạt động học - Một số loại hoa, quả quen thuộc quanh bé - TC về một số loại cây xanh - TC về nhu cầu dinh dưỡng với sức khoẻ - Một số loại rau (5E) - Trò chuyện, xem video một số loại cây xanh, hoa quả...
----	---	---	--	--	---

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
			thuộc với môi trường sống - Lợi ích của nước đối với đời sống cây.		* Hoạt động chơi - Góc thiên nhiên: trồng, chăm sóc cây - HĐ trải nghiệm: Vì sao cây lại héo, vì sao lá bị ướt, có bao nhiêu cái lá... - Góc HT: Phân loại rau, củ, quả, hoa... - Ảnh hưởng của thiên tai đối với thực vật: làm hoa dập nát, hoa chết, bị chôn vùi, không phát triển được... - Ích lợi của thực vật đối với phòng chống thiên tai: giữ nước chống sạt lở đất, điều hòa không khí bảo vệ môi trường. - TCM: Gọi đủ ba thứ rau, củ, quả cùng loại.
41	4	- Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?....		- Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người. - So sánh sự giống nhau và khác nhau của 2-3 loại cây, hoa, quả, rau	
45	4	Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát			
46	3	Trẻ phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.		- Phân loại cây, hoa, quả, rau theo 1 dấu hiệu nổi bật	
47	4	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.		- Phân loại cây, hoa, quả, rau theo 1-2 dấu	

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
				hiệu nổi bật	
48	3	Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.		- Mối liên hệ đơn giản giữa cây xanh quen thuộc với môi trường sống của chúng.	* Hoạt động học - TC về một số loại cây xanh - TC về nhu cầu dinh dưỡng với sức khoẻ *Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời: Quan sát cây, hoa, quả...mối liên hệ của chúng với môi trường sống
49	4	Trẻ biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi		- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây xanh với môi trường sống.	
51	3	Trẻ thể hiện một số điều quan sát được bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục		* Hoạt động chơi - Các hoạt động trải nghiệm - Góc HT: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện không khí, ánh sáng, nước và sự cần thiết với cuộc sống con người và cây, hoa quả
52	4	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.			- Trò chuyện, xem sách, tranh ảnh, nhận xét về ích lợi, không khí, ánh sáng với cây cối

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
					<ul style="list-style-type: none"> - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát về chủ đề. Vẽ cây xanh, vẽ hoa, vẽ quả... - Chơi tự do: Làm cây từ rơm, vỏ ngô; làm đồ chơi từ nguyên vật liệu thiện nhiên... * Hoạt động chơi - TCM: Cửa hàng bán hoa, ai chọn hoa nhanh hơn, gọi đủ ba thứ rau, củ, quả cùng loại.

b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán

65	3	- Trẻ có thể nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại		- Xếp xen kẽ.	* Hoạt động học - 3 tuổi: Xếp xen kẽ
66	4	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại		- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	* Hoạt động học - 4 tuổi: So sánh phát hiện quy tắc sắp xếp và xếp theo quy tắc
67	3	Trẻ có thể so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: dài hơn/ngắn hơn; cao hơn/thấp hơn; bằng nhau.	- So sánh cao thấp.	- So sánh 2 đối tượng về kích thước.	* Hoạt động học - 3 tuổi: So sánh dài hơn, ngắn hơn. - 3 tuổi: So sánh cao thấp
68	4	Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo		- Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo	* Hoạt động học - 4 tuổi: So sánh cao thấp. - 4 tuổi: Đo độ dài bằng 1 đơn vị đo

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		và so sánh.		vị đo.	

c, Khám phá xã hội

88	3	- Trẻ kể tên tết nguyên đán...qua trò chuyện, tranh ảnh.		- Ngày tết Nguyên Đán	* Hoạt động học - KPXH: Ngày tết bắn em
90	4	- Trẻ kể tên và nói đặc điểm của tết nguyên đán, gói bánh trưng...		- Đặc điểm nổi bật của tết Nguyên Đán	

3. Phát triển ngôn ngữ

92	3	Trẻ thực hiện được yêu cầu đơn giản, ví dụ "Cháu hãy lấy quả cam, bỏ vào rổ"	Hiểu và làm theo (yêu cầu đơn giản; 2-3 yêu cầu)		* Hoạt động chơi - Trò chuyện, yêu cầu trẻ thực hiện yêu cầu của cô
93	4	Trẻ thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ "Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng"			
94	3	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi; hoa hồng, quả cam...	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng - Trả lời và đặt các câu hỏi: "Ai?"; "Cái gì?"; "Ở đâu?"; "Khi nào?". - Nghe hiểu nội dung truyện kể,		* Hoạt động chơi - Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, nấu ăn, làm cơm nắm muối vừng, làm cơm cuộn... - Góc HT: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện không khí, ánh sáng, nước và sự cần thiết với cuộc sống con người và cây, hoa quả
95	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Rau, quả...			
96	3	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi			* Hoạt động học - Thơ: Hoa đồng hồ, dừng

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		của người đối thoại.	truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.		<p>lười ăn béo nhé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tục ngữ: có công mài sắt có ngày nên kim, tre non dẽ uốn - Đồng dao: nhà em có một cây cau. Ăn một quả na.... - Vè: Vè rau củ - Truyện: Gói hạt kì diệu
97	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.			
98	3	Trẻ nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng (của Tiếng Việt có chứa các âm khó)		<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện cùng cô, đọc thơ, hát, kể các câu chuyện. <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện trong các giờ đón trả trẻ, điểm danh, các giờ chơi - TCTV: Nghe hiểu và phát âm một số từ Tiếng Việt: Cây xanh, khô héo, tươi tốt...
100	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.			
106	3	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè...		<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thơ: Hoa đồng hồ, dừng lười ăn béo nhé - Tục ngữ: có công mài sắt có ngày nên kim, tre non dẽ uốn - Đồng dao: nhà em có một cây cau. Ăn một quả na.... - Vè: Vè rau củ
107	4				
108	3	Trẻ có thể kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể một vài tình tiết - Kể lại truyện đã được nghe.		<p>* Hoạt động học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện: Gói hạt kì diệu

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
109	4	Trẻ có thể kể lại truyện có mở đầu và kết thúc.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau. - Giữ gìn sách - Làm quen với cách đọc sách (Hướng đọc: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới; đọc ngắt nghỉ sau dấu câu)		
116	3	Trẻ có thể đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giờ sách xem tranh.			* Hoạt động chơi - Góc HT: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện không khí, ánh sáng, nước và sự cần thiết với cuộc sống con người và cây, hoa quả.
117	4	Trẻ biết chọn sách để xem.		- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Bảo vệ sách	- Xem tranh ảnh về các loại cây, rau, củ, quả... - Kể truyện theo tranh...
123	4	Trẻ biết sử dụng ký hiệu để "Viết" tên làm thiệp chúc mừng năm mới...		- Nhận dạng 1 số chữ cái e, ê... - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	* Hoạt động chơi - Góc HT: Phát âm, tô màu chữ cái e, ê in rõ * Hoạt động học - HĐC: Thực hiện vở NBLQ chữ cái

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội

130	3	Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản khi được giao (Chia giấy vẽ, xếp đồ chơi...)	- Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục khác		* Hoạt động chơi - Chơi ngoài trời, chơi ở các góc - Hoạt động lao động, vệ sinh
131	4	Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi...)			
147	3	Trẻ biết cùng chơi với		- Chơi	* Hoạt động chơi

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.		hòa thuận với bạn.	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Vai bán hàng, gia đình, bác sĩ...
148	4	Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận với bạn cùng thực hiện hoạt động chung (Chơi, trực nhật..)		<ul style="list-style-type: none"> - Hợp tác với bạn - Quan tâm giúp đỡ bạn. - Bình đẳng giới 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động đón, trả trẻ Trò chuyện với trẻ khi nào nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép... - HTLB: Cử chỉ lời nói lễ phép.
150	3	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	<ul style="list-style-type: none"> - Bảo vệ, chăm sóc cây cối. 		* Hoạt động chơi <ul style="list-style-type: none"> - Chơi ngoài trời: Quan sát cây, hoa, quả, trồng và chăm sóc cây... - Góc TN: Chăm sóc cây, hoa...
151	4	Trẻ thích chăm sóc cây, hoa, rau quen thuộc.			
152	4	Trẻ không bẻ cành, ngắt hoa.			- Trẻ xem video về việc tôn trọng hợp tác
153	3	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Giữ gìn vệ sinh môi trường. 		* Hoạt động lao động – Vệ sinh cá nhân <ul style="list-style-type: none"> - Khi ăn quà trẻ biết bỏ vỏ bánh keo vào thùng rác - Biết tiết kiệm nước khi rửa tay, tắt điện khi ra khỏi phòng.
154	4	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.			

5. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

160	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các bài hát, bản nhạc/nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca) 		* Hoạt động học <ul style="list-style-type: none"> - Nghe các bài hát khác nhau: Lý cây bông, hoa thơm bướm lượn, mùa xuân, bầu và bí, chiếc bụng đói - TCAN: Tiếng hát ở đâu - Nghe đọc thơ: Hoa đồng hồ, đừng lười ăn bé nhé - Nghe tục ngữ: có công mài
161	4	Trẻ chú ý nghe, thích		- Nhận ra	

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.		các loại nhạc khác nhau	sắt có ngày nén kim, tre non dễ uốn. - Nghe các bài đồng dao: nhà em có 1 cây cau, ăn 1 quả na... - Vè rau quả - Nghe kể truyện: Gói hạt kì diệu
162	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát/thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.		* Hoạt động học - DH: Tết là tết * Hoạt động chơi Góc NT: Hát một số bài hát trong chủ đề
163	4	Trẻ hát đúng giai điệu , lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...			
164	3	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu chậm).	- Vận động đơn giản/nhịp nhàng theo nhịp điệu/giai điệu của các bài hát, bản nhạc.		* Hoạt động học - VTTTTC: Em yêu cây xanh, mời bạn ăn - VTTN: Màu hoa
165	4	Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu chậm).	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp/tiết tấu chậm	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu chậm.	

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
168	3	Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn để tạo thành sản phẩm (Đơn giản – có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét)		* Hoạt động học - Vẽ cây xanh (đt) * Hoạt động chơi - Tô, vẽ hình: Vẽ các loại hoa, quả, rau, cây xanh.
169	4	Trẻ biết vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	- Phối hợp các nguyên vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.		- CNT: Choi tự do làm các nguyên vật liệu từ thiên nhiên - Trang trí trang phục về dinh dưỡng
170	3	Trẻ biết xé theo dài, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	- Sử dụng một số kỹ năng xé dán để tạo thành sản phẩm đơn giản.		* Hoạt động học - Xé dán hoa mùa xuân (đt) * Hoạt động chơi - Trang trí trang phục về dinh dưỡng
171	4	Trẻ xé theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.			
172	3	Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng một số kỹ năng (xoay tròn, ấn bẹt – lòm lõm, dỗ bẹt, bẻloe, vuốt nhọn, uốn cong) nặn tạo thành sản phẩm (Có 1 khối hoặc 2		* Hoạt động học - Nặn 1 số loại quả (đt)
173	4	Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻloe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết			

TT	Mục tiêu		Nội dung giáo dục		Hoạt động
	Độ tuổi	Mục tiêu các độ tuổi	Chung	Riêng	
		khối – sản phẩm có nhiều chi tiết			
180	4	Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu chậm bài hát.		Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu chậm bài hát.	* Hoạt động học - VTTTTC: Em yêu cây xanh, mời bạn ăn - VTTN: Màu hoa

Tổng số mục tiêu: 3 tuổi: 34, 4 tuổi: 39

Ban giám hiệu

(Kí duyệt)

Nguyễn Thị Bến

Người lập

Nguyễn Thị Thu Hường

